

Số: 18 /KH-HĐND

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 3 năm 2016

KẾ HOẠCH
TỔNG KẾT TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN, CẤP XÃ- NHIỆM KỲ 2011 - 2016

Thực hiện Điều 60 Luật Tổ chức HĐND và UBND; Công văn số 326/BCTĐB ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Ban Công tác đại biểu - Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2011 – 2016. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch Tổng kết công tác tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2011 - 2016, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng những kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế trong tổ chức và hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND và cơ quan giúp việc của HĐND trong nhiệm kỳ;
2. Rút ra những bài học kinh nghiệm về việc tổ chức và hoạt động và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, hiệu lực và hiệu quả của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật;
3. Rà soát, xem xét việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và giải quyết của cơ quan chức năng. Những vấn đề giải quyết được, chưa được; những vấn đề chuyển cho nhiệm kỳ sau giải quyết;
4. Kiến nghị, đề xuất việc tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND các cấp; tập trung vào những nội dung cơ bản: bố trí nhân sự Thường trực HĐND; bố trí Trưởng, Phó các Ban HĐND; hoạt động giám sát; điều kiện đảm bảo cho hoạt động HĐND và về tổ chức bộ máy của Văn phòng phục vụ HĐND;
5. Việc tổ chức tổng kết cần được tiến hành nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả, tiết kiệm.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Đánh giá về tổ chức của Hội đồng nhân dân

Đánh giá về tổ chức và cơ cấu Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu và Tổ đại biểu HĐND, Thư ký kỳ họp và Văn phòng HĐND và UBND huyện, từ đó phân tích những mặt tích cực, những hạn chế có tác động tới tổ chức hoạt động của HĐND nói chung.



2. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân

Đánh giá công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân; việc thực hiện chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương và chức năng giám sát; vai trò của Hội đồng nhân dân trong việc đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân và kiến nghị của cử tri; mối quan hệ của Hội đồng nhân dân với các cơ quan hữu quan; các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND; làm rõ những nguyên nhân tác động đến chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND nói chung và thực hiện hai chức năng quan trọng của HĐND nói riêng.

3. Những bài học kinh nghiệm, những đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ trong nhiệm kỳ tới

(Chi tiết theo Đề cương báo cáo tổng kết gửi đính kèm)

III. CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN TIẾN HÀNH TỔNG KẾT

Cấp huyện:

1. Đại biểu và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

- Đánh giá tổ chức và hoạt động của đại biểu, Tổ đại biểu về tham gia kỳ họp, hoạt động giám sát (chất vấn) tại kỳ họp; tiếp xúc cử tri, tập họp và phân loại ý kiến, nguyện vọng của cử tri; từ đó đánh giá chất lượng hoạt động của đại biểu và Tổ đại biểu HĐND trong nhiệm kỳ.

- Thời gian: Các Tổ đại biểu HĐND huyện tiến hành họp tổ trước ngày 10 tháng 3 năm 2016 và gửi báo cáo đến Thường trực HĐND huyện (Qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) trước ngày 15 tháng 3 năm 2016.

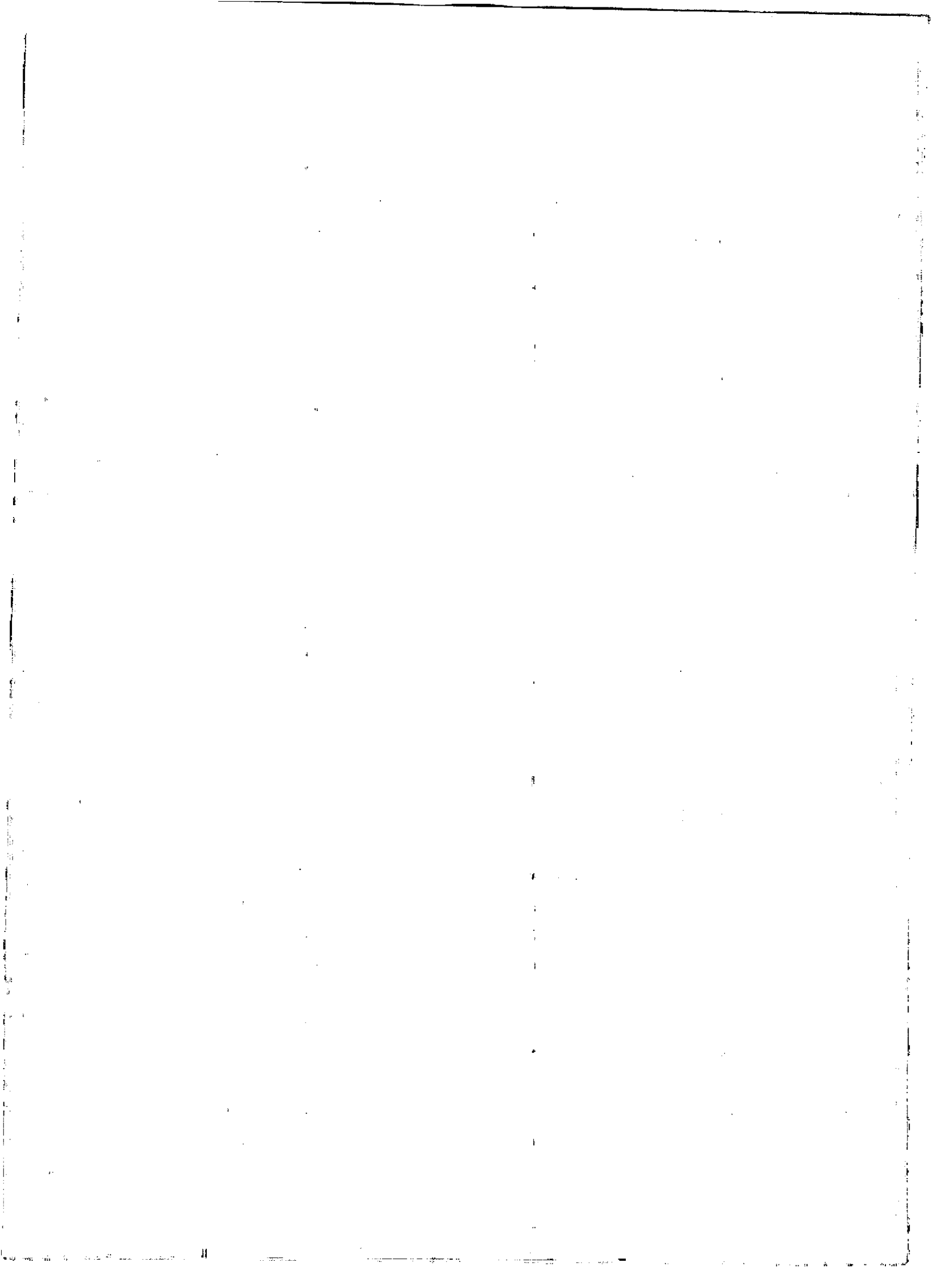
2. Thường trực, hai Ban của Hội đồng nhân dân huyện

- Hai Ban báo cáo chất lượng hoạt động của hai Ban HĐND huyện trong tổ chức, hoạt động giám sát, thẩm tra các báo cáo, theo dõi giải quyết các kiến nghị của Ban. Từ đó, rút ra những kinh nghiệm hoạt động, tham gia đề xuất phương án nâng cao chất lượng hoạt động của Ban.

Thời gian: Hai Ban HĐND huyện tiến hành họp ban trước ngày 15/3/2016 và gửi báo cáo đến Thường trực HĐND huyện (Qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) trước ngày 18 tháng 3 năm 2016.

- Thường trực HĐND huyện chuẩn bị báo cáo tổng kết hoạt động của HĐND huyện nhiệm kỳ 2011 - 2016. Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện

Kuu



tổng hợp các kiến nghị cử tri và kết quả giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, các phòng, ban, các xã, thị trấn từ đầu nhiệm kỳ đến nay đối với những vấn đề còn tồn đọng, chưa được giải quyết dứt điểm, cử tri còn kiến nghị nhiều lần thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện để báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Thời gian: HĐND huyện tổ chức tổng kết vào cuối tháng 3/2016 và gửi báo cáo đến Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cấp xã:

- Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn căn cứ vào Điều 60 Luật Tổ chức HĐND và UBND; Công văn số 326/BCTĐB ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Ban Công tác đại biểu - Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2011 – 2016 để tiến hành tổ chức tổng kết và gửi báo cáo đúng quy định của pháp luật;

- Thời gian: Hội đồng nhân dân cấp xã hoàn thành việc tổng kết hoạt động của HĐND nhiệm kỳ 2011 – 2016 trước ngày 18/3/2016 và gửi báo cáo đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện (Qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) trước ngày 21/3/2016.

IV. VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

- Thực hiện theo Luật thi đua khen thưởng năm 2003 (Sửa đổi, bổ sung năm 2005, 2014) và Điều 77, Chương IX, Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Ban hành quy chế hoạt động của HĐND các cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, Toà án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện tiến hành chuẩn bị các báo cáo theo quy định tại Khoản 1, Điều 60 Luật Tổ chức HĐND và UBND. Ngoài những báo cáo trên, Thường trực HĐND huyện đề nghị UBND huyện báo cáo công tác phối hợp với Thường trực HĐND huyện trong điều hành chỉ đạo thực hiện Nghị quyết HĐND và thi hành pháp luật trên địa bàn; UBMTTQVN huyện báo cáo công tác tham gia xây dựng chính quyền và mối quan hệ phối hợp giữa UBMTTQVN với HĐND; Toà án nhân dân huyện báo cáo công tác của Hội thẩm nhân dân trong nhiệm kỳ. (Các báo cáo gửi đến Thường trực HĐND huyện qua Văn phòng HĐND và UBND huyện trước ngày 18 tháng 3 năm 2016)

2. Yêu cầu:

- Các Tổ đại biểu, hai Ban HĐND huyện tích cực chuẩn bị việc tổng kết tổ chức và hoạt động của HĐND nhiệm kỳ 2011 - 2016, gửi báo cáo tổng kết đến Thường trực HĐND huyện theo đúng yêu cầu tiến độ;

Huyện

10/10/10

10/10/10

- Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn có kế hoạch tổng kết hoạt động của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2011 – 2016 theo đúng quy định;

- Văn phòng HĐND và UBND huyện giúp Thường trực HĐND huyện chuẩn bị báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của HĐND huyện theo chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện. Chuẩn bị dự kiến nội dung Hội nghị liên tịch trước kỳ họp; tham mưu công tác thi đua khen thưởng cho các tập thể và cá nhân theo quy định; việc tổ chức Hội nghị tham gia, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo tổng kết trước ngày 22/3/2016. Kịp thời báo cáo đề xuất về những khó khăn, vướng mắc để Thường trực HĐND xem xét, điều chỉnh.

3. Thường trực HĐND huyện giao Văn phòng HĐND và UBND huyện chuẩn bị chu đáo các điều kiện, nội dung phục vụ tốt Hội nghị tổng kết nhiệm kỳ 2011 - 2016 của HĐND theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết về tổ chức và hoạt động của HĐND cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2011 - 2016, Thường trực HĐND huyện đề nghị UBND huyện, UBMTTQVN huyện, các Ban HĐND huyện, Toà án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn và yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện tốt kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- TAND huyện, VKSND huyện;
- Hai Ban, Tổ đại biểu HĐND huyện;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Chí Huy



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân
nhiệm kỳ 2011-2016

I. Khái quát đặc điểm tình hình của địa phương.

II. Tổ chức của Hội đồng nhân dân

- Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân đầu nhiệm kỳ;
- Số lượng, lý do đại biểu Hội đồng nhân dân biến động trong nhiệm kỳ;
- Số lượng đại biểu chuyên trách;
- Số lượng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân.

III. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân

- Việc tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp (kỳ họp thường kỳ, kỳ họp bất thường, kỳ họp chuyên đề): Công tác chuẩn bị kỳ họp, Chủ tọa kỳ họp, thời gian họp, những đổi mới trong tổ chức kỳ họp...

- Vai trò của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan khác tham gia xây dựng dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án, Tờ trình, tài liệu trình tại kỳ họp;

- Về hoạt động thẩm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân, quy trình thẩm tra, việc đóng góp ý kiến của thành viên, chất lượng của báo cáo thẩm tra;

- Vai trò và chất lượng hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân;

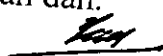
- Về công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp.

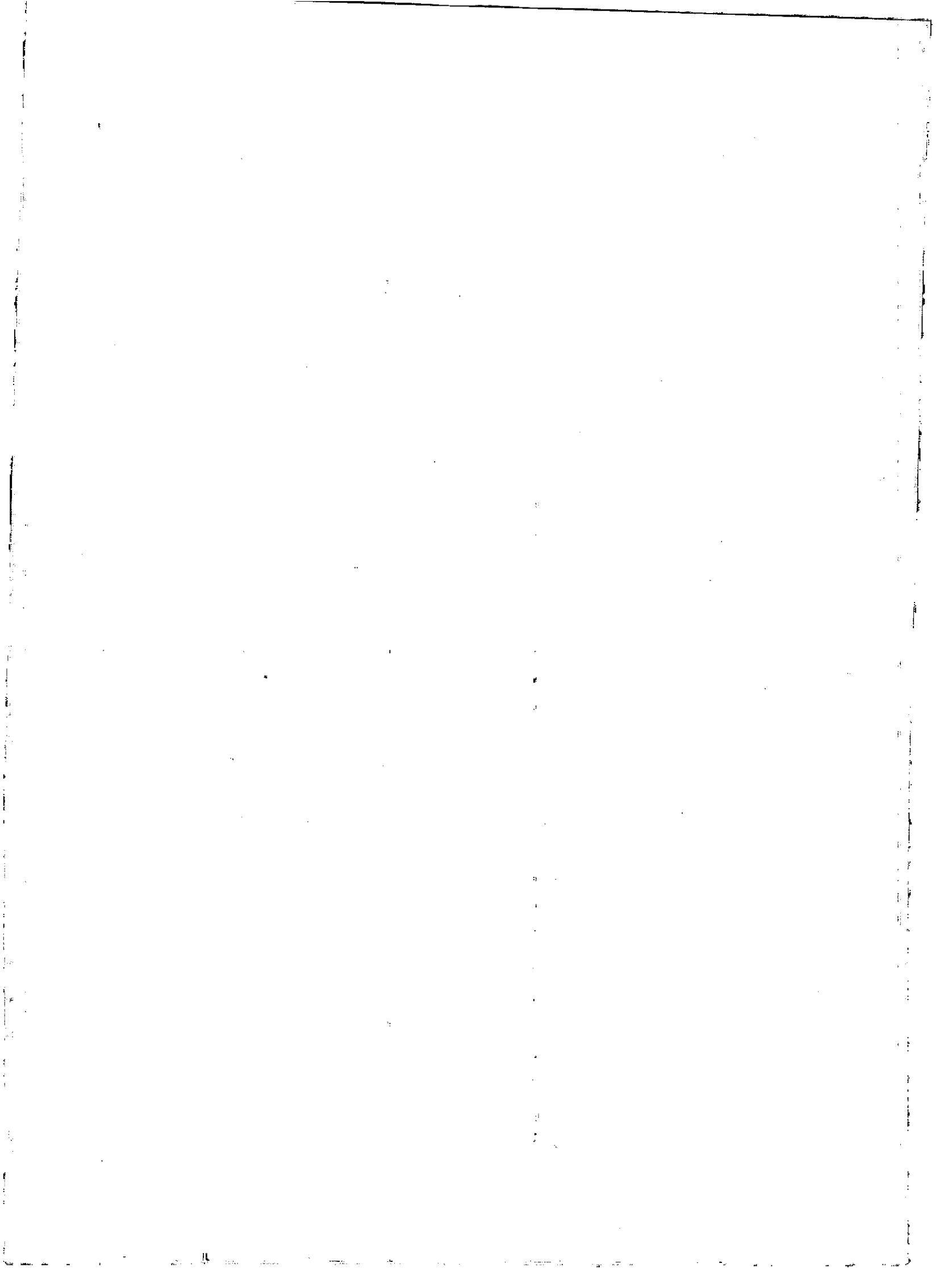
2. Quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương

- Việc thực hiện quy trình, thủ tục, thẩm quyền ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân, tính khả thi, hiệu quả của các nghị quyết của Hội đồng nhân dân;

- Số lượng nghị quyết đã ban hành (thống kê theo lĩnh vực: Kinh tế, VHXXH, QPAN, thi hành pháp luật và xây dựng chính quyền ở địa phương);

- Vai trò của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan hữu quan trong việc triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân.






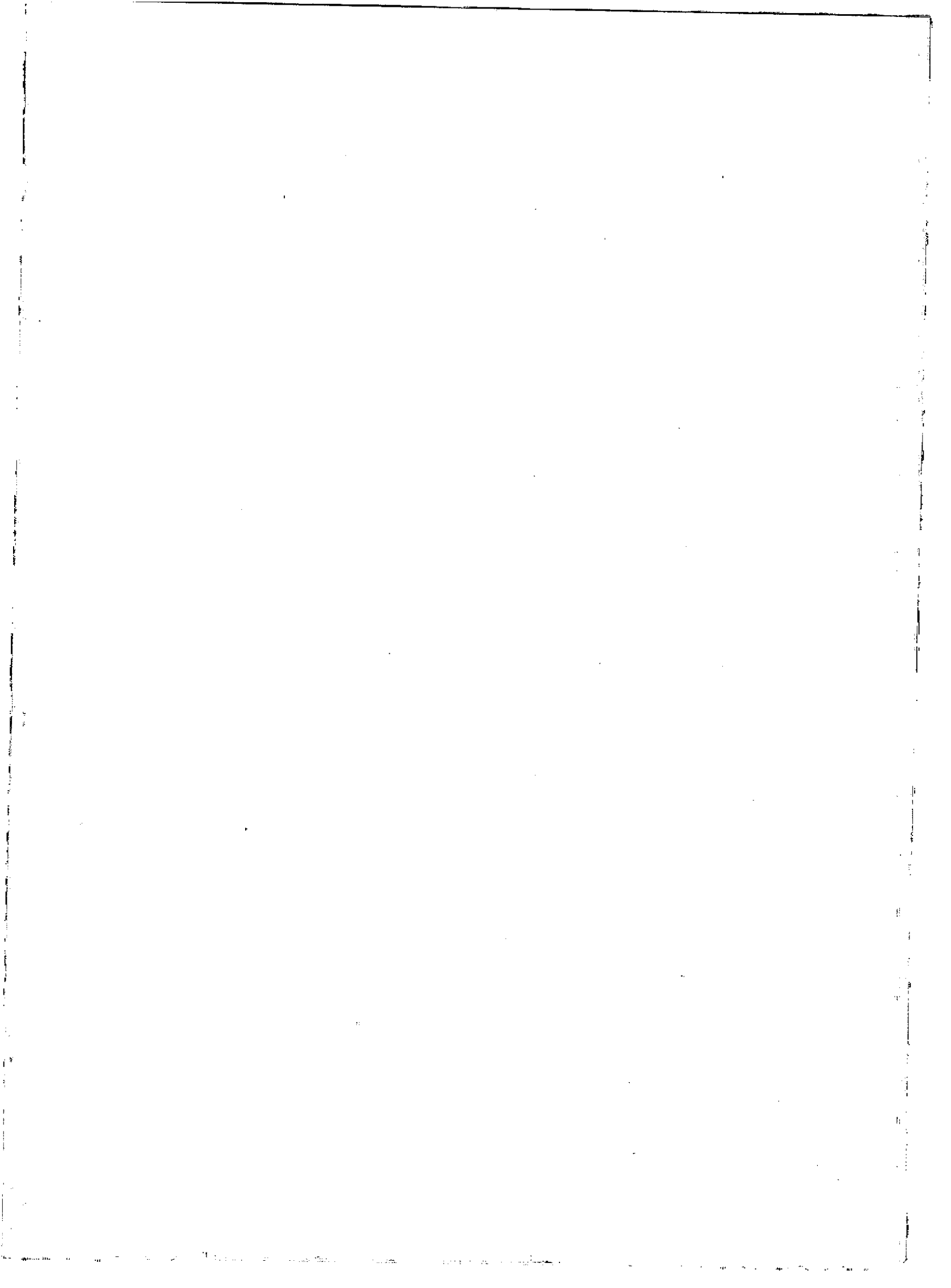
3. Thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân

- Giám sát tại kỳ họp
- + Xem xét báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;
- + Tình hình, hiệu quả của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn;
- + Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 35/2012/QH13 ngày 21/11/2012 của Quốc hội “Về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn” của Hội đồng nhân dân các cấp (tại kỳ họp giữa năm 2013 và kỳ họp cuối năm 2014);
- + Tình hình thực hiện các kết luận của Chủ tọa kỳ họp (số kết luận và giải quyết).
- Giám sát giữa hai kỳ họp
- + Số lượng, chất lượng hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân;
- + Các hình thức giám sát;
- + Nội dung và kết quả giám sát, tái giám sát; đôn đốc thực hiện các thông báo, kết luận sau giám sát;
- Việc tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức của địa phương trong hoạt động giám sát tại địa phương;
- Những kết luận giám sát của Thường trực HĐND chưa được UBND và các ngành giải quyết.

4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

- Số cuộc tiếp xúc cử tri, số lượng cử tri tham dự/buổi TXCT; số lượng ý kiến cử tri; tỷ lệ các ý kiến kiến nghị của cử tri được giải quyết;
- Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu là lãnh đạo chủ chốt của địa phương tham gia tiếp xúc cử tri;
- Số cuộc tiếp công dân, việc thực hiện quy định lãnh đạo chủ chốt tham gia tiếp công dân;
- Các kiến nghị của cử tri và giải quyết của các cơ quan chức năng. Vấn đề làm được, chưa làm được; vấn đề chuyển yêu cầu HĐND nhiệm kỳ 2016 -2021 giải quyết tiếp.
- Số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến; kết quả xử lý; kết quả đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và số lượng đơn thư tồn đọng hàng năm;





- Vai trò của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân với các cơ quan nhà nước khác ở địa phương trong công tác phối hợp tiếp xúc cử tri, tiếp công dân.

5. Môi quan hệ của Hội đồng nhân dân các cấp với các cơ quan và tổ chức hữu quan

- Giữa Hội đồng nhân dân với cấp ủy Đảng;
- Giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân;
- Giữa Hội đồng nhân dân với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội;
- Giữa Hội đồng nhân dân các cấp; hiệu quả hoạt động giao ban của Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp;
- Giữa Hội đồng nhân dân cấp xã với Thường trực Hội đồng nhân dân các huyện, xã khác.

6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân

- Việc cung cấp thông tin và thực hiện các chế độ, chính sách đối với đại biểu Hội đồng nhân dân;
- Về tổ chức bộ máy, cơ quan tham mưu giúp việc;
- Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động.

IV. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng nhân dân, những kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng nhân dân

2. Nguyên nhân của những ưu điểm và hạn chế

- Nguyên nhân khách quan;
- Nguyên nhân chủ quan.

3. Một số bài học kinh nghiệm

4. Đề xuất, kiến nghị

Trên cơ sở các quy định hiện nay, Hội đồng nhân dân đề xuất những kiến nghị với các cơ quan:

- Kiến nghị đối với Đảng;
- Kiến nghị với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Kiến nghị với Chính phủ;
- Kiến nghị khác.

V. Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND nhiệm kỳ 2016 - 2021

Phần kết

